

Bản án số: 43/2021/HSST

Ngày: 03/02/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Quang Mẫn
2. Bà Cao Kim Triều

*Thư ký phiên tòa:* Bà Cao Thị Mỹ Trà – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

**Bùi An K**, sinh ngày 05/11/1997; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Đội 7, thôn C, thị trấn T, Gện T, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán tự do; Con ông Bùi T, sinh năm 1973 và bà Hồ Trần T, sinh năm 1973; Vợ: Nguyễn Thanh P, sinh năm 1997; Con: 01 con sinh năm 2018;

Tiền án – tiền sự: Không;

Bị bắt và tạm giam từ ngày: 06 tháng 11 năm 2020.

*Những người tham gia tố tụng khác:*

*- Người làm chứng:*

1. Ông Đào Q, sinh năm 1995 (vắng mặt);  
Địa chỉ: Xóm N, xã P, Gện Y, tỉnh Nghệ An.
2. Ông Huỳnh Thiên B, sinh năm 1997 (vắng mặt);  
Địa chỉ: 187A Lê V, phường P, Gện N, Tp. Hồ Chí Minh.
3. Ông Nguyễn G, sinh năm 1999 (vắng mặt);

Địa chỉ: Phòng C2 Lầu 9 Chung cư D, 371 Ng, Phường B, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

4. Ông Nguyễn K2, sinh năm 1997 (vắng mặt);  
Địa chỉ: 371 Ng, Phường B, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

5. Ông Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1995 (vắng mặt);  
Địa chỉ: 229/69/14 TT, phường TS, quận TT, Tp. Hồ Chí Minh.

6. Ông Nguyễn L, sinh năm 1996 (vắng mặt);  
Địa chỉ: 170/60 L, Phường S, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

7. Ông Huỳnh Lê D, sinh năm 1997 (vắng mặt);  
Địa chỉ: Căn hộ 409 Lô B6 Chung cư T, phường T, Quận H, Tp. Hồ Chí Minh.

8. Ông D T3, sinh năm 1997 (vắng mặt);  
Địa chỉ: 540/1 Nguyễn V, Phường C, quận G, THnh phố Hồ Chí Minh.

9. Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1992 (vắng mặt);  
Địa chỉ: 152 L, Phường B, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

10. Ông Huỳnh Hữu T4, sinh năm 1995 (vắng mặt);  
Địa chỉ: Xã Phú P, Gện C, tỉnh Tiền Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, THnh phố Hồ Chí Minh truy tố về Hnh vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 05/11/2020, Bùi An K rủ Đào Q, Huỳnh Thiên B, Nguyễn G, Nguyễn K2 và V (không rõ lai lịch) đi ăn sinh nhật K tại Làng nướng Nam Bộ, quận Tân Phú. Sau khi ăn xong cả nhóm tiếp tục đi hát karaoke tại nH Hng NTTV số 70 Ng, phường T, Quận M và rủ thêm Nguyễn Sỹ H đi chung. Khi đến nơi cả nhóm được nhân viên đưa vào phòng Vip 301, một lúc sau thì K liên lạc rủ Nguyễn L, Huỳnh Lê D, D T3 đến chơi. Sau khi ngồi chơi một lúc thì K nảy sinh nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy thuốc lắc nên K nhờ V mua dùm 03 viên ma túy tổng hợp “thuốc lắc” để sử dụng một mình. V đồng ý mua dùm K và báo giá 300.000 đồng/01 viên và hẹn K 10 phút sau trước quán để đưa. V đưa cho K 03 viên thuốc lắc trước nH số 68 NK, phường T, Quận M và nói có việc nên đi trước và lấy tiền sau. Khi V rời đi, K mang ma túy lên phòng Vip 301 lấy 01 viên ma túy tổng hợp “thuốc lắc” sử dụng, 02 viên còn lại K để trên bàn đối diện K.

Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 06/11/2020, các anh Nguyễn Hoàng N, Huỳnh Hữu T4 (cán bộ Đội CSĐTTP về ma túy - Công an Quận 1) cùng tổ công tác tiến Hnh kiểm tra Hnh chính NH Hng NTTV. Qua kiểm tra phòng Vip 301 thì T3 hiện trên bàn trước mặt K có 01 gói nylon bên trong có chứa 02 viên nén màu xanh (K khai là ma túy) nên tổ công tác đã tiến Hnh thu giữ vật chứng, đưa

K và những người còn lại về Công an phường Bến THnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, cGắn hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý.

Theo bản Kết luận giám định số 1922/KLGD-H ngày 11/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hồ Chí Minh, 02 viên nén màu xanh trong 01 gói nylon bên ngoài có chữ ký ghi tên Bùi An K và hình dấu Công an phường Bến THnh, Quận 1 là ma túy ở thể rắn, loại MDMA, có khối lượng 0,6969 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Bùi An K khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội trên, lời khai của K phù hợp với các tài liệu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu thập được.

Đối với Q, B, G, K2, L, D, T3, H khai không biết việc D tàng trữ và sử dụng ma túy, bản thân họ không có sử dụng chung ma túy với K và không biết việc D mua ma túy từ V; K cũng khai tự nhờ V mua ma túy để sử dụng cho bản thân, lời khai của các đối tượng phù hợp với nhau và không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh Q, B, G, K2, L, D, T3, H đồng phạm với Bùi An K về Hnh vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và K cùng sử dụng ma túy với các đối tượng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý hình sự đối với Q, B, G, K2, L, D, T3 và không xử lý K về tội danh khác là có cơ sở.

Đối với người bán ma túy cho D tên V, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch nên chưa xử lý, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong bên trong có 0,6969 gam, loại MDMA;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 357281092899934.

Hiện tất cả vật chứng đang nhập kho Công an Quận 1.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSQ1 ngày 12 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, THnh phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi An K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Bùi An K đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích Hnh vi phạm tội của bị cáo và đánh giá bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa tiền án tiền sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị xử phạt bị cáo Bùi An K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

Đối với vật chứng của vụ án, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Đại

diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong có 0,6969 gam, loại MDMA. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 357281092899934.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về Hình vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, THnh phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng.

[2]. Về Hình vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thông qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận do nghiện ma túy nên vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 06/11/2020, tại phòng Vip 301 NH Hng NTTV số 70 Ng, phường T, Quận M, Bùi An K đã có Hình vi cất giữ 02 viên nén màu xanh khối lượng 0,6969 gam ma túy loại MDMA (căn cứ Theo Bản kết luận giám định số 1922/KLGD-H ngày 11/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hồ Chí Minh) để sử dụng, đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hình vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nH nước về quản lý đối với các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn của xã hội. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hình vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu, không có tiền án tiền sự. Đây là căn cứ giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự mà lẽ ra bị cáo phải chịu căn cứ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, căn cứ khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng nộp ngân sách nH nước.

Đối với Q, B, G, K2, L, D, T3, H khai không biết việc K tàng trữ và sử dụng ma túy, bản thân họ không có sử dụng chung ma túy với K và không biết việc K mua ma túy từ V; K cũng khai tự nhờ V mua ma túy để sử dụng cho bản thân, lời khai của các đối tượng phù hợp với nhau và không còn tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh Q, B, G, K2, L, D, T3, H đồng phạm với Bùi An K về Hình vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và cùng K sử dụng ma túy nên Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không xử lý hình sự đối với Q, B, G, K2, L, D, T3 và không xử lý K về tội danh khác là có cơ sở.

Đối với người bán ma túy cho D tên V, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch nên chưa xử lý, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong có 0,6969 gam, loại MDMA;

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 357281092899934 do không liên quan đến Hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm B thi Hành án.

[4]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Bùi An K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Bùi An K 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 11 năm 2020.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng nộp ngân sách NH nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong có 0,6969 gam, loại MDMA;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 357281092899934 nhưng tạm giữ để đảm B thi Hành án.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 279/20-PNK ngày 07/12/2020).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi An K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.1;
- Công an Q.1;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- Chi cục Thi Hình án dân sự Q.1;
- Thi Hình án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

**Nguyễn Thị Thu Hiền**